

Số: /KH-STTTT

Điện Biên, ngày tháng năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Phát triển ngành thông tin và truyền thông và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Kế hoạch đầu tư công năm 2022

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 23/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Văn bản số 1577/SKHĐT-TH ngày 27/7/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

Thực hiện Công văn số 2330/UBND-TH ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 tỉnh Điện Biên. Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch Phát triển Ngành Thông tin và Truyền thông và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Kế hoạch đầu tư công năm 2022 như sau:

#### Phần thứ nhất

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021; DỰ ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Trong 6 tháng đầu năm 2021, trước những khó khăn, thách thức do dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và Ngành Thông tin và Truyền thông (TT&TT) nói riêng. Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Bộ TT&TT, Sở TT&TT tỉnh Điện Biên đã tập trung tham mưu, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết 02/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết số 189/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2021. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chức năng tăng cường công tác tham mưu, nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước, giúp các doanh nghiệp, đơn vị thuộc Ngành vượt khó khăn, thách thức đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, khẳng định vai trò của ngành tại địa phương:

#### 1. Lĩnh vực Bưu chính

Khắc phục những khó khăn, thách thức, mạng lưới bưu chính hoạt động trong 6 tháng đầu năm 2021 đảm bảo cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu về chuyển phát thư, báo, các loại công văn giấy tờ, bưu phẩm, bưu kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, bưu chính có những bước chuyển biến, đổi mới (chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số), mở rộng các loại hình dịch vụ, tạo nền tảng phát triển thương mại điện tử và hỗ trợ các dịch vụ công của tỉnh góp phần thúc đẩy chính phủ số, xã hội số.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 6 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính với 168 điểm phục vụ; trong đó có 2 bưu cục cấp I, 10 bưu cục cấp II, 37 bưu cục cấp III, 01 bưu cục KT1; 01 bưu cục khách hàng lớn; 9 thùng thư công cộng độc lập, 107 điểm bưu điện văn hóa xã. Toàn tỉnh có 96 tuyến đường thư, trong đó có 07 tuyến đường thư cấp I, 11 tuyến cấp II, 78 tuyến cấp III.

Xã có điểm bưu điện văn hoá xã 107/115 xã chiếm 93% (01 xã có bưu cục cấp II), xã có điểm bưu điện văn hoá đa dịch vụ 65/115 chiếm 56,5%, xã có điểm bưu điện văn hoá xã xây dựng kiên cố 86/115 chiếm 74,8%. Tổng số 83/115 xã có điểm internet công cộng chiếm 72%. Chỉ tiêu bán kính phục vụ bình quân đạt 4,25 km/điểm phục vụ; số dân phục vụ bình quân đạt 3.670 người/điểm phục vụ. Tổng số hộ gia đình, tổ chức gắn mã địa chỉ bưu chính 125.924/144.396 hộ gia đình (chiếm khoảng 87%).

Có 52 cơ quan đã sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 (Dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước) trên tổng số 76 cơ quan thuộc đối tượng sử dụng dịch vụ bưu chính KT1 tại địa phương chiếm 68%.

Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI) theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện có hiệu quả góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Chính quyền điện tử, cải thiện cách thức thực hiện, đổi mới phương thức phục vụ nhân dân trong cơ quan hành chính nhà nước: Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI đạt 31%; Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI đạt 20%; Tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI: 9.256/49756 đạt 19%.

Tổng số có 90/115 xã có báo đến trong ngày đạt 78%.

Tổng doanh thu dịch vụ bưu chính 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt trên 71 tỷ đồng, bằng so với cùng kỳ năm 2020.

## **2. Lĩnh vực Viễn thông; Internet**

Lĩnh vực viễn thông có vai trò rất quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội; là hạ tầng quan trọng của Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số. Đặc biệt trong 6 tháng đầu năm 2021, lĩnh vực viễn thông, internet đã góp phần tuyên truyền phòng chống đại dịch Covid-19.

Đến nay trên địa bàn tỉnh có 5 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông với 815 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động, 785 vị trí có phủ sóng 3G,

705 vị trí có phủ sóng 4G tập trung chủ yếu tại khu vực đô thị, khu đông dân cư và tiếp tục tăng mạnh. Đạt 94,4% khu vực dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng mạng thông tin di động 4G, 463.254 thuê bao di động (đạt 75 thuê bao/100 dân); chỉ còn hơn 7.000 thuê bao điện thoại cố định và vẫn có xu hướng tiếp tục giảm.

Mạng Internet tốc độ cao đã triển khai cung cấp dịch vụ truy nhập tại tất cả trung tâm các huyện, thị xã, thành phố; Hạ tầng truyền dẫn cáp quang được kéo đến 100% các xã, phường, thị trấn và có kết nối băng rộng cố định đến trung tâm xã; tỷ lệ khu vực dân cư sinh sống và làm việc (thôn, bản) có cáp quang kéo đến đạt 88,3%, vẫn còn 169 thôn, bản chưa có dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất (chiếm 11,7%). Tổng số thuê bao Internet trên địa bàn toàn tỉnh 6 tháng đầu đạt 48.409 thuê bao trong đó chủ yếu là thuê bao truy cập qua hệ thống cáp quang đến tận hộ gia đình (đạt tỷ lệ 34,4% hộ gia đình có kết nối Internet). Tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 69%.

Tổng doanh thu lĩnh vực viễn thông - internet 6 tháng đầu năm ước đạt gần 170 tỷ đồng.

### **3. Lĩnh vực Công nghệ thông tin**

Việc tăng cường Ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng được đẩy mạnh; đặc biệt là trong thời gian dịch bệnh Covid -19 diễn biến phức tạp. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh cung cấp 1.694 TTHC; trong đó, dịch vụ công mức độ 3 là 229 thủ tục, dịch vụ công mức độ 4 là 403 thủ tục (tăng 52 thủ tục so năm 2020). Thông qua Cổng dịch vụ công, người dân sử dụng dịch vụ và cán bộ cơ quan Nhà nước có thể truy cập thực hiện giải quyết các TTHC bằng phương thức trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí nâng cao cải cách hành chính, đồng thời góp phần thực hiện các biện pháp nhằm ngăn chặn lây nhiễm, phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức trong các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện đạt 100%, cấp xã đạt trên 90%. 75% các cơ quan Đảng, Nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh hiện được đầu tư, nâng cấp đạt theo tiêu chuẩn, tạo nền tảng hạ tầng quản lý tập trung đảm bảo đồng bộ, thống nhất, an toàn an ninh thông tin, phục vụ hoạt động cho các phần mềm dùng chung của tỉnh. Hoàn thành xây dựng, tích hợp và kết nối nền tảng chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Quốc gia (NGSP) để khai thác các cơ sở dữ liệu.

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của tỉnh kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Tổng số chứng thư số chuyên dùng Ban cơ yếu Chính phủ đã cấp phát cho tỉnh Điện Biên khoảng 2.300 chứng thư số cho tổ chức và chữ ký số cá nhân. 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển

khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành, tỷ lệ văn bản điện tử đạt 92%.

Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh đã được triển khai cấp cho cán bộ, công chức các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã với trên 3.500 tài khoản; trên 90% cán bộ, CCVC được cấp tài khoản thư điện tử thường xuyên sử dụng thư điện tử trong xử lý công việc.

Hệ thống hội nghị truyền hình của tỉnh đã được nâng cấp tại 14 điểm đảm bảo kết nối thông suốt từ Chính phủ xuống đến cấp huyện và có thể chuyển tiếp đến một số xã trong tỉnh.

100% cơ quan hành chính cấp tỉnh và huyện được triển khai áp dụng Hệ thống kiểm soát công tác chỉ đạo và điều hành (phần mềm nhắc việc) phục vụ tốt công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Cổng thông tin điện tử của tỉnh phát huy hiệu quả cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định. 100% cơ quan Nhà nước đã có Cổng/Trang thông tin điện tử và cơ bản đáp ứng yêu cầu.

Công tác an toàn, an ninh thông tin của tỉnh đã được quan tâm, chú trọng: Thành lập Đội Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; Triển khai thuê hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, theo đó đã thực hiện trang bị hệ thống phần mềm diệt Virus cho hệ thống máy tính của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt tỷ lệ 74% máy tính được cài đặt. Triển khai thuê hệ thống đảm bảo an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp” trên địa bàn tỉnh, theo đó, thực hiện trang bị hệ thống giám sát an toàn thông tin đáp ứng cơ bản quy mô Trung tâm giám sát điều hành an toàn, an ninh mạng SOC (Security Operations Center) với mục đích giám sát, phát hiện và cảnh báo sớm, kịp thời các nguy cơ tấn công mạng, từ đó phối hợp phân tích, ngăn ngừa ứng phó xử lý sự cố hiệu quả trước các cuộc tấn công vào hệ thống công nghệ thông tin đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh Điện Biên và các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về ứng dụng, phát triển CNTT, thực hiện Chuyển đổi số của tỉnh Điện Biên.

#### **4. Lĩnh vực Báo chí - Xuất bản; Thông tin cơ sở; Thông tin đối ngoại**

##### **4.1. Lĩnh vực Báo chí**

Trong 6 tháng đầu năm, hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong nhiệm vụ thông tin tuyên truyền các sự kiện đối ngoại quan trọng, các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; đặc biệt là công tác tuyên truyền Phòng, chống dịch bệnh Covid -19. Báo chí đã thực sự là cầu nối giữa người dân và chính quyền, mang lại hiệu quả tích cực đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh, góp phần vào thành tích chung trong việc kiểm soát đại dịch.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Điện Biên có 03 cơ quan báo chí được Bộ TT&TT cấp phép và 6 cơ quan báo chí Trung ương đặt Văn phòng đại diện và

cử phóng viên thường trú tại tỉnh. Ngoài ra, trên địa bàn còn có 15 cơ quan có xuất bản bản tin và 36 Cổng/Trang thông tin điện tử tổng hợp đã được cấp phép.

Báo Điện Biên Phủ duy trì, phát hành đúng định kỳ 04 ấn phẩm: Báo thời sự, Báo cuối tuần, Báo dành cho đồng bào các dân tộc vùng cao và Báo điện tử. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Báo Điện Biên Phủ đã xuất bản 122 số báo (78 số báo thời sự, 26 số báo cuối tuần và 19 số báo dành cho đồng bào các dân tộc vùng cao), số lượng phát hành duy trì ổn định. Báo Điện Biên Phủ điện tử cập nhật thông tin kịp thời tình hình trong tỉnh, trong nước và quốc tế với lượng truy cập bình quân 120 nghìn lượt/ngày. Tạp chí Văn nghệ Điện Biên đã xuất bản 03 số, lượng phát hành 1800 bản.

Đài PT-TH tỉnh tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, duy trì hiệu quả việc tiếp phát sóng các kênh truyền hình Quốc gia và tổ chức hoạt động sản xuất chương trình phát sóng phát thanh, truyền hình với thời lượng phát sóng truyền hình 18h/ngày; phát thanh 19h/ngày. Các tin, bài, phóng sự, chuyên trang, chuyên mục có sự đổi mới, phong phú, đa dạng đảm bảo về chất lượng nội dung và hình thức. Thực hiện Đề án số hóa truyền hình mặt đất, từ tháng 10/2020 Đài PTTH tỉnh thực hiện chuyển từ phát sóng truyền hình tương tự mặt đất, sang phát sóng số truyền hình mặt đất với 9 kênh của Đài THVN (từ VTV1 đến VTV 9) và kênh Truyền hình Điện Biên ĐTV, tăng 05 kênh truyền hình so với cùng kỳ năm 2020. Thực hiện phát sóng phát thanh, truyền hình trên internet và lựa chọn, đăng tải thông tin lên mạng xã hội để mở rộng vùng phủ sóng và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền. Đến nay, 100% hộ gia đình trên địa bàn tỉnh nghe, xem được Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Truyền hình trả tiền đã phát triển, tạo điều kiện cho người dân trên địa bàn tỉnh được sử dụng dịch vụ truyền hình với chất lượng cao; nội dung chương trình phong phú. Toàn tỉnh có 04 đơn vị cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền; 6 tháng đầu năm 2021, vẫn duy trì hơn 26.000 thuê bao truyền hình trả tiền.

#### 4.2. Thông tin đối ngoại; Thông tin cơ sở

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về thông tin đối ngoại trên các phương tiện thông tin đại chúng, góp phần quảng bá về hình ảnh, con người, lịch sử văn hóa Điện Biên đến bạn bè trong nước và quốc tế. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3084/KH-UBND ngày 14/10/2020 về hoạt động thông tin đối ngoại tỉnh Điện Biên năm 2021.

Đài Truyền thanh cấp xã được duy trì, mở rộng, tạo kênh thông tin quan trọng để đưa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước, địa phương đến với đông đảo người dân. Đặc biệt là công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, tuyên truyền Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Đến nay, toàn tỉnh có 10 Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, 97/129 xã, phường, thị trấn có Đài Truyền thanh (đạt tỷ lệ 75,2%), trong đó có 24 Đài ứng dụng CNTT-VT).

### 4.3. Hoạt động in, phát hành, xuất bản phẩm

Các đơn vị hoạt động in, phát hành, xuất bản phẩm đều thực hiện tốt nhiệm vụ và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tổng doanh thu hoạt động in và phát hành 6 tháng đầu năm 2021 ước đạt 6.382 triệu đồng (*Tăng 38,5% so với cùng kỳ năm 2020, chủ yếu tăng do in tài liệu bầu cử*).

- Hoạt động in: 6 tháng đầu năm, sản lượng In của Công ty Cổ phần In Điện Biên ước đạt trên 385 triệu trang in quy chuẩn, tăng 45% so với cùng kỳ.

- Phát hành xuất bản phẩm: 6 tháng đầu năm, sản lượng phát hành xuất bản phẩm đạt 156,473 nghìn bản sách (tăng 2,8% so với cùng kỳ).

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

### 1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2021, dưới tác động của dịch bệnh Covid-19, khắc phục khó khăn, thách thức, Ngành TT&TT Điện Biên đã nỗ lực, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt nhiều chỉ tiêu phát triển đặt ra cho cả năm 2021 (*17/33 chỉ tiêu vượt kế hoạch năm 2021 trong 6 tháng đầu năm*). Góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh và Phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó có những kết quả nổi bật, đó là:

- Mạng lưới bưu chính đảm bảo cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu về chuyển phát thư, báo, các loại công văn giấy tờ, bưu phẩm, bưu kiện cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân. Đồng thời, bưu chính có những bước chuyển biến, đổi mới (chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số), mở rộng các loại hình dịch vụ, tạo nền tảng phát triển thương mại điện tử và hỗ trợ các dịch vụ công của tỉnh góp phần thúc đẩy chính phủ số, xã hội số.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet được mở rộng là là hạ tầng quan trọng của Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số. Chất lượng cung cấp dịch vụ viễn thông, internet ngày càng được nâng cao. SIM rác, tin nhắn rác được hạn chế. Mức độ phủ cập điện thoại thông minh, internet và sử dụng dữ liệu trong nhân dân ngày càng tăng.

- Ứng dụng CNTT xây dựng chính quyền điện tử của tỉnh hướng tới chính quyền số tiếp tục được đẩy mạnh: Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh hiện được đầu tư, nâng cấp đạt theo tiêu chuẩn, tạo nền tảng hạ tầng quản lý tập trung đảm bảo đồng bộ, thống nhất, an toàn an ninh thông tin, phục vụ hoạt động cho các phần mềm dùng chung của tỉnh. Tỷ lệ ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành ngày càng nâng cao. Hệ thống dịch vụ công trực tuyến được triển khai, cung cấp ngày càng nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ các tổ chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý báo chí, xuất bản, in phát hành được tăng cường. Các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, làm tốt vai trò là cầu nối giữa người dân và chính quyền, mang lại hiệu quả tích cực đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh, góp phần vào thành tích chung trong việc kiểm soát dịch bệnh Covid-19.

## 2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

### 2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác quản lý một số lĩnh vực chưa được toàn diện, thống nhất:

Hạ tầng, dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet một số địa bàn vùng sâu, vùng xa chưa đáp ứng được yêu cầu về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Tỷ lệ TTHC tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính thấp và số cơ quan sử dụng mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước chưa cao.

Hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong việc phát triển thị trường vẫn còn xảy ra. Nhiều trạm BTS tại các vùng chưa có điện lưới phải hoạt động bằng điện máy nổ (*16 vị trí trạm BTS phải sử dụng điện máy nổ*). Việc ngầm hóa, chỉnh trang, bó gọn các tuyến cáp viễn thông chưa đạt hiệu quả. Tỷ lệ sử dụng chung cơ sở hạ tầng giữa các doanh nghiệp viễn thông vẫn còn thấp.

Việc triển khai ứng dụng công nghệ thông để tiến tới Chuyển đổi số của tỉnh còn nhiều hạn chế: Nhận thức về chuyển đổi số ở các ngành, các cấp và trong nhân dân còn rất hạn chế; hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, hiện đại; tỷ lệ dịch vụ công mức độ 4 còn thấp; cơ sở dữ liệu của tỉnh phân tán, khai thác hạn chế; đa số doanh nghiệp chưa chủ động tiếp cận, chưa sẵn sàng cho chuyển đổi số; nguồn lực đầu tư còn hạn hẹp, bị phân tán; bảo đảm an toàn, an ninh mạng còn hạn chế.

Công tác phối hợp trong cung cấp thông tin, quản lý báo chí còn vướng mắc. Quản lý thông tin trên mạng xã hội còn gặp nhiều khó khăn. Hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông cơ sở (cấp huyện, cấp xã) xuống cấp, công nghệ lạc hậu, thiếu đồng bộ.

Đội ngũ công chức làm công tác quản lý nhà nước về TT&TT các cấp còn thiếu nhiều về số lượng, chất lượng chưa đảm bảo.

### 2.2. Nguyên nhân

Do ảnh hưởng chung của dịch bệnh Covid-19 khiến cho kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và Ngành TT&TT nói riêng gặp nhiều khó khăn.

Do địa hình còn khó khăn, đồi núi, một số địa bàn chưa có điện lưới, chưa bố trí được cơ sở vật chất (*đất đai, trụ sở, ...*); kinh phí đầu tư cho phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông còn hạn chế. Chưa có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc đầu tư phát triển hạ tầng bưu chính, viễn thông tại vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Lãnh đạo, đặc biệt là người đứng đầu một số ngành, địa phương chưa thực sự quyết tâm, gương mẫu ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành nên việc ứng dụng và phát triển hạ tầng CNTT còn gặp khó khăn;. Nguồn lực đầu tư cho công nghệ thông tin CNTT còn thấp, dàn trải. Còn tâm lý, e dè, ngại đổi mới.

Kinh phí đầu tư cho hạ tầng TT&TT, đặc biệt là hệ thống tin cơ sở còn hạn chế. Chưa bố trí được kinh phí để thực hiện các chương trình, đề án đã phê duyệt. Thông tin có tốc độ phát triển ngày càng nhanh về tốc độ, nhiều về số

lượng, đặc biệt là thông tin trên mạng xã hội, thông tin xuyên quốc gia. Trong khi đó tỉnh còn nhiều hạn chế về đội ngũ cán bộ quản lý, phương tiện kỹ thuật.

Chưa có chính sách thu hút đội ngũ công chức có trình độ cao về CNTT vào làm tại các cơ quan Nhà nước trên địa bàn. Chưa có chính sách hỗ trợ phù hợp cho cán bộ Đài Truyền thanh cơ sở.

### III. DỰ BÁO KHẢ NĂNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

Trên cơ sở đánh giá tình hình 6 tháng đầu năm và phân tích các yếu tố tác động đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung, lĩnh vực TT&TT nói riêng, khả năng thực hiện các chỉ tiêu, như sau: Trong số 33 chỉ tiêu của kế hoạch năm 2021, dự kiến có 25 chỉ tiêu (đạt 75,7%) thực hiện vượt và đạt kế hoạch; 8 chỉ tiêu không đạt kế hoạch (24,3%).

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

#### **Phần thứ hai**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

#### I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NĂM 2022

##### **1. Mục tiêu**

##### 1.1. Về Bưu chính

Chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số, phát triển nền tảng số để ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính. Bưu chính chuyển phát trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, của thương mại điện tử; góp phần thúc đẩy Chính phủ số, xã hội số.

##### 1.2. Về Viễn thông

Chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng của chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số.

##### 1.3. Về Công nghệ thông tin

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số của tỉnh. Phát triển nền tảng số đáp ứng nhu cầu của Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ mới để cung cấp các dịch vụ mới cho người dân.

##### 1.4. Về Báo chí - Xuất bản

Phản ánh trung thực, rõ nét, một cách đa chiều các lĩnh vực của xã hội, của tỉnh trong tiến trình đổi mới, tạo sự đồng thuận trong xã hội và hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo và đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Chỉ tiêu phát triển năm 2022**

*(Có biểu chi tiết gửi kèm theo)*

#### II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

##### **1. Bưu chính**



- Phát triển hạ tầng bưu chính đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số. Phát triển thêm các nền tảng số để ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính. Khai thác và ứng dụng hiệu quả nền tảng mã địa chỉ gắn với Bản đồ số (Vpostcode) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics.

- Phát triển dịch vụ bưu chính theo hướng đa dạng hóa, cung cấp tất cả các dịch vụ bưu chính đến các điểm phục vụ. Chú trọng thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Hoàn thiện thể chế, kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bưu chính lành mạnh để hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính phát huy nội lực, thu hút đầu tư nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực bưu chính.

## **2. Viễn thông**

- Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật để thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng lợi thế, nghiên cứu phát triển hạ tầng số an toàn, hiện đại đáp ứng nhu cầu của kinh tế số, xã hội số.

- Thúc đẩy phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ phát triển đô thị thông minh. Xây dựng lộ trình loại bỏ công nghệ cũ phục vụ phát triển hạ tầng mạng lưới viễn thông theo công nghệ mới. Nâng cao chất lượng mạng 4G, từng bước triển khai mạng 5G.

- Thúc đẩy tỷ lệ dân số sở hữu điện thoại thông minh và tiêu dùng dữ liệu. Triển khai dịch vụ tiền điện tử trên thuê bao di động (*mobile money*), định danh điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện cáp quang hoá toàn tỉnh, phát triển cáp quang đến tất cả các trạm viễn thông, trạm truy nhập. Đẩy nhanh việc phổ cập dịch vụ viễn thông và Internet đến mọi người dân trên toàn tỉnh; trong đó tập trung phát triển phổ cập dịch vụ cho các vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý triệt để rác viễn thông (SIM rác, cuộc gọi rác, cuộc gọi giả mạo, tin nhắn rác), bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với mục đích phát triển thị trường lành mạnh và bền vững.

## **3. Công nghệ thông tin**

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Điện Biên. Ban hành Kiến trúc Chính quyền số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 phù hợp với Kiến trúc Chính phủ số quốc gia.

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, kho dữ liệu mở để chia sẻ, khai thác dữ liệu. Xây dựng nền tảng đáp ứng chuyển đổi số như nền tảng đô thị thông minh, nền tảng thông tin định danh cá nhân, nền tảng Internet vạn vật (IOT), nền tảng phân tích dữ liệu thông minh (AI), ...

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống, phần mềm dùng chung: Cổng dịch vụ hành chính công trực tuyến, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ

thông hội nghị truyền hình, thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, ...

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số cho 02 xã trên địa bàn tỉnh. Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình.

- Triển khai nền tảng đô thị thông minh tại Thành phố Điện Biên Phủ.

- Triển khai các hệ thống bảo đảm an toàn an ninh mạng; tăng cường hoạt động đảm bảo an toàn an ninh mạng cho hệ thống công nghệ thông tin của tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới ứng cứu sự cố máy tính của tỉnh.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT các cơ quan Nhà nước.

#### **4. Báo chí - Xuất bản**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định Luật Báo chí, báo chí hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Giải quyết triệt để tình trạng nhũn nhẽo, báo hóa tạp chí, trang tin, mạng xã hội..

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của tỉnh; tuyên truyền việc thực hiện “Đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống”. Chú trọng phát hiện nêu gương người tốt việc tốt, các điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa trong xã hội. Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hình thức thông tin đối ngoại khác.

- Tăng cường công tác Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Rà soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về hoạt động, cung cấp thông tin trên báo chí, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội nhằm ngăn chặn việc vi phạm bản quyền, xử lý các thông tin sai phạm, xấu độc.

- Tăng cường đầu tư, ứng dụng CNTT trong các cơ quan báo chí, xây dựng các cơ quan báo chí chủ lực, quản lý báo điện tử để làm chủ không gian mạng. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền trên mạng xã hội.

- Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông, công nghệ số, đổi mới phương thức quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở để bảo đảm vai trò là kênh thông tin quan trọng, cung cấp các thông tin chính thống, thiết thực, kịp thời và hiệu quả cho đời sống của người dân ở cơ sở.

- Đẩy mạnh phát triển văn hóa đọc trong nhân dân. Tăng cường công tác quản lý các xuất bản phẩm.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Bưu chính**

- Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ phù hợp cho hoạt động tại các điểm Bưu điện Văn hóa xã, hỗ trợ duy trì điểm truy cập điện thoại, phát triển dịch vụ Internet công cộng; có nguồn kinh phí hàng năm tăng cường bổ sung đầu sách, báo, tạp chí; tạo điều kiện cho nhân viên các điểm được tham gia đóng bảo hiểm xã hội, được đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ thường

xuyên nhằm nâng cao kiến thức, đáp ứng yêu cầu phục vụ trong tình hình mới; tập trung phát triển tại các điểm hoạt động có hiệu quả.

- Kết hợp sử dụng phương tiện vận chuyển xe bưu chính với sử dụng các phương tiện vận chuyển xã hội (*xe khách...*) để nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới, tiết kiệm chi phí đầu tư.

- Khuyến khích nhiều thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ chuyển phát, đảm bảo sự cạnh tranh bình đẳng và quyền lợi người sử dụng dịch vụ.

- Tạo điều kiện về đất đai, các thủ tục trong quyền hạn của tỉnh để xây dựng mạng điểm phục vụ cho doanh nghiệp bưu chính.

## **2. Viễn thông**

- Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng mạng lưới theo hướng ứng dụng các công nghệ mới (*4G, 5G, truy cập vô tuyến băng rộng...*), cung cấp nhiều giải pháp xây dựng hạ tầng hiệu quả và nhanh chóng.

- Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp để xây dựng hạ tầng theo hướng ngầm hóa hạ tầng viễn thông, cấp quang hóa truyền dẫn.

- Có cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng, phát triển hạ tầng mạng lưới. Nêu rõ các điều kiện hỗ trợ, ưu đãi của địa phương khi các doanh nghiệp đầu tư những khu vực có số người sử dụng dịch vụ thấp.

- Tận dụng hiệu quả nguồn hỗ trợ phát triển dịch vụ viễn thông công ích từ Trung ương; xây dựng các kế hoạch, đề án phát triển khả thi, hiệu quả nhằm phổ cập các dịch vụ cơ bản cho các khu vực còn khó khăn về thông tin liên lạc, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

## **3. Công nghệ thông tin**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh để chỉ đạo triển khai hoạt động chuyển đổi số của tỉnh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo ở các cấp, các ngành.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Huy động các nguồn lực ưu tiên triển khai thực hiện chuyển đổi số. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư kinh phí cho việc xây dựng cơ sở hạ tầng, chuyển giao các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của cơ quan Nhà nước.

- Triển khai hình thức thuê dịch vụ CNTT từ các doanh nghiệp CNTT, bao gồm: Phát triển phần mềm; giải pháp và các dịch vụ có thu phí, ... nhằm giảm các chi phí triển khai ứng dụng CNTT trong các cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước để có những giải pháp xử lý, ứng cứu kịp thời.

#### **4. Báo chí - Xuất bản**

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, văn bản chỉ đạo thực hiện lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở.

- Quản lý theo dõi thông tin báo chí phản ánh về tỉnh; chủ động phối hợp với các ngành đơn vị phản hồi thông tin và trả lời thông tin trên báo chí có liên quan đến tỉnh cần phải xử lý.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin để kịp thời chỉ đạo, định hướng thông tin đối với cơ quan báo chí, nhất là trong các vụ việc, sự kiện lớn, quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh của tỉnh Điện Biên.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý, rà soát, xử lý sai phạm về đưa thông tin sai trái, xấu, độc trên mạng xã hội.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, hướng dẫn triển khai Kế hoạch trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý điều hành. Tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án được giao quản lý.

- Tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển các lĩnh vực ngành phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về lĩnh vực TT&TT trên địa bàn để kịp thời phát hiện, hướng dẫn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật.

#### **2. Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Phối hợp với Sở TT&TT trong triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ động chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

#### **3. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn ngân sách đầu tư để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án về xây dựng chính quyền điện tử, về ứng dụng CNTT, phát triển hệ thống thông tin cơ sở.

#### **4. Đề nghị Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn ngân sách sự nghiệp để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án về ứng dụng CNTT; phát triển hệ thống thông tin cơ sở; về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

#### **5. Đề nghị Sở Nội vụ**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí, bổ sung biên chế cho cán bộ làm công tác Chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng, Thông tin đối ngoại của Sở TT&TT; cán bộ làm công tác TT&TT các cấp và cán bộ chuyên trách về CNTT tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp đẩy mạnh thực hiện CCHC gắn với ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước.

## **6. Đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh**

Quan tâm, phối hợp để Sở TT&TT hoàn thành các nhiệm vụ TT&TT năm 2021 và 2022.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, việc sử dụng các phần mềm dùng chung. Tham mưu tăng cường sử dụng hình thức họp trực tuyến cho các cuộc họp của ngành. Tăng cường phối hợp trong cung cấp thông tin cho báo chí. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền về CCHC, ứng dụng CNTT trong ngành, lĩnh vực.

Tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp TT&TT hoạt động theo quy định của pháp luật

## **7. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Phối hợp chỉ đạo, triển khai thực hiện và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ Kế hoạch TT&TT năm 2021, 2022 trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về TT&TT trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn, tạo điều kiện thúc đẩy các lĩnh vực TT&TT trên địa bàn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Tạo điều kiện cho các đơn vị, doanh nghiệp TT&TT hoạt động theo quy định của pháp luật.

## **8. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và CNTT trên địa bàn**

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch đến các phòng ban, đơn vị, các đại lý, điểm kinh doanh của doanh nghiệp. Có chính sách phát triển kinh doanh hợp lý với từng địa phương, phát huy tối đa nguồn lực của doanh nghiệp.

Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các cơ quan chuyên môn của địa phương trong việc phát triển hạ tầng theo quy hoạch chung và ngành của tỉnh. Tích cực, chủ động hợp tác trong việc dùng chung cơ sở hạ tầng đảm bảo tiết kiệm đầu tư, cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng cùng có lợi.

Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Tăng cường phát triển hạ tầng, cung cấp dịch vụ đến các địa bàn khó khăn, vùng sâu vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc ít người để đảm bảo điều kiện thụ hưởng các dịch vụ bưu chính, viễn thông cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh.

## **9. Đề nghị các cơ quan thông tấn báo chí**

Tiếp tục xác định mục tiêu, nhiệm vụ là đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thể hiện dòng chảy chính, tốt đẹp của xã hội Việt Nam, của tỉnh; tạo sự đồng thuận trong xã hội hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm

nghèo và đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện nghiêm túc Luật Báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành. Định hướng thông tin báo chí theo đúng tôn chỉ, mục đích.

Tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ. Phối hợp xử lý cá nhân, tổ chức cung cấp thông tin thiếu chính xác, các hành vi vi phạm Luật Báo chí.

## V. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

*(Có dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 gửi kèm)*

### **Phần thứ ba KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**

#### **I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021**

Năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục thực hiện các nội dung dự án đầu tư công chuyên tiếp từ giai đoạn 2016-2020 chuyển sang đồng thời thực hiện xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 kết quả cụ thể như sau:

Triển khai thực hiện Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên. Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Văn bản số 258/HĐND-VHXXH ngày 10/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên và Văn bản số 3180/UBND-KGVX ngày 14/10/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai thực hiện dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên; Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Điện Biên và Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn, phân kỳ thực hiện dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên.

- Quy mô dự án: Thực hiện mua sắm, lắp đặt thiết bị, xây dựng phần mềm, chuyển giao công nghệ, ... cho các hạng mục sau: Xây dựng khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh; Thiết lập trục kết nối, chia sẻ thông tin của tỉnh Điện Biên; Xây dựng Trung tâm dữ liệu tỉnh; Tổ chức Trung tâm cung cấp dịch vụ hành chính công; Nâng cấp hệ thống hội nghị truyền hình của một số cơ quan.

- Nhóm, loại dự án/công trình: Dự án nhóm B - Công trình hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin.

- Tổng mức đầu tư: 45.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương (Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin): 27.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: 18.000 triệu đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 05 năm, từ năm 2017 đến năm 2021.

- Tình hình phân bổ và giải ngân nguồn vốn đầu tư năm 2021

+ Nguồn kinh thực hiện năm 2021: 23.350.000.000 đồng (trong đó bao gồm 23.000.000.000 cấp năm 2021 và 350.000.000 chuyển nguồn từ năm 2020 sang).

+ Kinh phí đã giải ngân, thanh toán: 0 đồng

+ Dự kiến giải ngân 100% kinh phí trước 30/10/2021

## **II. Kế hoạch thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022**

### **1. Dự án Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên.**

Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên và được UBND tỉnh giao Sở Thông tin làm chủ đầu tư triển khai xây dựng thực hiện dự án tại văn bản số 2284/UBND-KGVX ngày 22/7/2021.

- Mục tiêu đầu tư dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên nhằm ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, tạo bước đột phá trong thay đổi phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo điều hành nhà nước, tạo môi trường năng động để doanh nghiệp và người dân được hưởng các dịch vụ thông minh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện chất lượng cuộc sống, cũng như ứng dụng công nghệ hiện đại tập trung dữ liệu phục vụ công tác phân tích dữ liệu để hỗ trợ lãnh đạo các cấp ra quyết định nhanh chóng, kịp thời; đồng thời làm thay đổi phương pháp quản lý, thay đổi các sống, làm việc và học tập của người dân để nâng cao năng suất và hiệu quả trong sự nghiệp công hóa, hiện đại hóa phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Nội dung, quy mô đầu tư: Thực hiện việc đầu tư xây dựng, mua sắm các thiết bị, xây dựng phần mềm, chuyển giao công nghệ cho trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Điện Biên, bao gồm:

- + Hạ tầng phóng giám sát điều hành Đô thị thông minh với diện tích 270m<sup>2</sup>
- + Thiết bị, phần mềm hệ thống: Thiết bị định tuyến, hệ thống bảo mật, hệ thống lưu trữ, hệ thống phần mềm thương mại;
- + Thiết bị văn phòng điều hành trung tâm;
- + Hệ thống thiết bị giám sát: màn hình giám sát, hệ thống camera;
- + Thiết bị và phần mềm phòng họp không dây.

- Nhóm dự án: Nhóm B

- Tổng mức đầu tư: 110.000 triệu đồng

- Nguồn vốn: Ngân sách trung ương

- Thời gian thực hiện: 2021-2024.

- Nhu cầu nguồn vốn thực hiện năm 2022: 60.000 triệu đồng

### **2. Dự án Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng cho hệ thống mạng của các Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Điện Biên.**

Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên và được UBND tỉnh giao Sở Thông tin làm chủ đầu tư triển khai xây dựng thực hiện dự án tại văn bản số 2284/UBND-KGVX ngày 22/7/2021.

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng cho hệ thống mạng tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; Trung tâm giám sát điều hành an toàn an ninh mạng (SOC); các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Nhằm tăng cường bảo vệ an ninh thông tin của tỉnh nói riêng và quốc gia nói chung; hạn chế được sự thiệt hại, lây lan, phát tán virus vào mạng nội bộ và hệ thống; phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ đe dọa an ninh mạng; khắc phục hạn chế, yếu kém liên quan đến bảo đảm an toàn an ninh thông tin mạng. Việc xây dựng hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin mạng đảm bảo theo chỉ đạo tại Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng chính phủ về việc nâng cao năng lực phòng chống phần mềm độc hại, chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

- Nội dung, quy mô đầu tư: Đầu tư các thiết bị phần cứng, phần mềm nâng cấp Trung tâm giám sát an ninh mạng tại Sở Thông tin và Truyền thông và để đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Điện Biên, gồm: Hệ thống phần mềm bảo mật có bản quyền: EDR; phần mềm giám sát ATD; tường lửa ứng dụng Web; Phần mềm giám sát tập trung; hệ thống thiết bị bảo mật: Máy chủ, thiết bị chuyển mạch, thiết bị lưu trữ; tường lửa.

Đầu tư hệ thống phần mềm bảo mật có bản quyền: EDR cho các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã (Phần mềm phòng chống virus, mã độc cho hệ thống máy tính).

- Nhóm dự án: Dự án nhóm B.
- Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2024
- Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 60.000 triệu đồng
- Nguồn vốn: Ngân sách trung ương
- Nhu cầu vốn năm 2022: 30.000 triệu đồng

### **3. Dự án Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên.**

Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nền tảng công nghệ thành phố thông minh tỉnh Điện Biên và được UBND tỉnh giao Sở Thông tin làm chủ đầu tư triển khai xây dựng thực hiện dự án tại văn bản số 2284/UBND-KGVX ngày 22/7/2021.

- Mục tiêu đầu tư: Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Điện Biên nhằm nâng cao giá trị sử dụng của từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành do có thể sử dụng kết hợp đồng bộ với các cơ sở dữ liệu của nhiều ngành khác nhau, giúp hỗ trợ ra quyết định trong quy hoạch, dự báo, chiến lược, chính sách, hỗ trợ công tác quản lý quy hoạch, hạ tầng đô thị, kinh tế, văn hóa, xã hội; kết nối và chia sẻ



dữ liệu số của cơ quan nhà nước để phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

- Nội dung, quy mô đầu tư:

+ Hạng mục Hạ tầng thiết bị:

Thiết bị phần cứng bao gồm: Hệ thống máy chủ phiên; Hệ thống SAN; Thiết bị San Switch; Thiết bị lưu trữ; Hệ thống thiết bị tác nghiệp giải pháp công nghệ 3D.

Phần mềm thương mại: Phần mềm ứng dụng tác nghiệp giải pháp công nghệ 3D; Phần mềm bản quyền Windows server; Giấy phép bản quyền phần mềm ArcGIS Enterprise Standard, xây dựng kho cơ sở dữ liệu Văn bản điện tử, Hồ sơ điện tử, hệ thống quản lý, tích hợp dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, số hóa tài liệu hồ sơ.

+ Hạng mục Hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu: Xây dựng kho cơ sở dữ liệu Văn bản điện tử, Hồ sơ điện tử; Xây dựng hệ thống quản lý, tích hợp dùng chung: Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung; Xây dựng hệ thống công dữ liệu mở; Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành dùng chung: Cơ sở dữ liệu người dân (được hình thành trên cơ sở dữ liệu dân cư "bao gồm nhân khẩu thường trú và nhân khẩu tạm trú", cơ sở dữ liệu hộ tịch); Cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Thông tin và Truyền thông; Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý GIS: Cơ sở dữ liệu nền địa lý chung toàn tỉnh; Xây dựng hệ thống quản lý và số hóa bản các lớp bản đồ chuyên đề trong tỉnh (giao thông, xây dựng, nông nghiệp, ...); Số hóa tài liệu hồ sơ; Đào tạo, chuyển giao công nghệ

- Nhóm dự án: Nhóm B

- Tổng mức đầu tư: 100.000 triệu đồng

- Nguồn vốn: Ngân sách trung ương

- Thời gian thực hiện: 2021-2024.

- Nhu cầu nguồn vốn thực hiện năm 2022: 40.000 triệu đồng

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành thông tin và truyền thông tỉnh Điện Biên và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; Kế hoạch đầu tư công năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh (để p/h);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để p/h);
- Các cơ quan thông tấn, báo chí TW, ĐP (để p/h);
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp TT&TT tỉnh;
- Phòng VH-TT các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Văn hóa, TT-TH các huyện, tx, tp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**GIÁM ĐỐC**

**Vũ Anh Dũng**